

1. Lênin vận dụng và phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học trong thời gian nào?
 - a) 1895 - 1924
 - b) 1850 - 1870
 - c) 1945 - 1965
 - d) 1800 - 1820
2. Công cuộc mở cửa cải cách Trung Quốc bắt đầu từ năm nào?
 - a) 1978
 - b) 1990
 - c) 1960
 - d) 2005
3. Chủ nghĩa xã hội khoa học hiểu theo nghĩa hẹp là gì?
 - a) Là một trong 3 bộ phận hợp thành
 - b) Là một chủ nghĩa triết học phổ biến
 - c) Là một trường phái tư duy
 - d) Là một mô hình kinh tế
4. Công cuộc đổi mới ở Việt Nam bắt đầu vào năm nào?
 - a) 1986
 - b) 1999
 - c) 1975
 - d) 2000
5. Tác phẩm "Ba nguồn gốc và ba bộ phận cấu thành" của tác giả nào?
 - a) Lênin
 - b) Marx
 - c) Engels
 - d) Stalin
6. Trong tác phẩm nào Mác và Engels đã đánh giá giai cấp tư sản trong quá trình thống trị chưa đầy một thế kỷ?
 - a) Tuyên ngôn Độc lập
 - b) Quốc xã
 - c) Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản
 - d) Tiểu thuyết phong cách
7. Chủ nghĩa xã hội khoa học sử dụng phương pháp luận chung nào?
 - a) Duy vật biện chứng và duy vật lịch sử
 - b) Phép tương đối và phép tuyệt đối
 - c) Logic và triết học
 - d) Phép so sánh và phép phân tích
8. Điểm căn bản của chủ nghĩa Mác Lênin là gì?
 - a) Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
 - b) Quyền lực của quần chúng
 - c) Khai phá của tư sản
 - d) Sự tự do cá nhân
9. C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n tiếp tục phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học trong khoảng thời gian nào?
 - a) (1848 – 1895)
 - b) (1900 - 1920)
 - c) (1960 - 1980)

- d) (1800 - 1820)
10. Giai cấp nào đại diện cho lực lượng sản xuất tiên tiến và phương thức sản xuất hiện đại?
- a) Giai cấp công nhân
 - b) Giai cấp nông dân
 - c) Giai cấp tư sản
 - d) Giai cấp thương gia
11. Xây dựng nhà nước kiểu mới liên quan đến nội dung nào trong chính trị?
- a) Nội dung xã hội
 - b) Nội dung kinh tế
 - c) Nội dung chính trị
 - d) Nội dung văn hóa
12. Thiết lập nhà nước kiểu mới, thực hiện quyền lực của nhân dân quyền dân chủ và làm chủ thuộc nội dung nào?
- a) Nội dung kinh tế
 - b) Nội dung chính trị
 - c) Nội dung văn hóa
 - d) Nội dung xã hội
13. Điền vào dấu ... là một lực lượng xã hội đang phát triển bao gồm những người lao động chân tay và trí óc?
- a) Giai cấp quý tộc
 - b) Giai cấp nông dân
 - c) Giai cấp công nhân Việt Nam
 - d) Giai cấp thương gia
14. Giai cấp công nhân ra đời vào thời điểm nào?
- a) Đầu thế kỷ XIX
 - b) Cuối thế kỷ XIX
 - c) Đầu thế kỷ XX
 - d) Cuối thế kỷ XX
15. Nhân dân bầu ra quốc hội là thực hiện dân chủ theo hình thức nào?
- a) Trực tiếp
 - b) Gián tiếp
 - c) Thượng trực
 - d) Hòa hợp
16. Đại hội Đảng lần thứ mấy của Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải?
- a) Lần thứ 3
 - b) Lần thứ 6
 - c) Lần thứ 10
 - d) Lần thứ 15
17. Chế độ dân chủ nhân dân ở Việt Nam được xác lập tại thời điểm nào?
- a) Trước cách mạng tháng 8 năm 1945
 - b) Trong cách mạng tháng 8 năm 1945
 - c) Sau cách mạng tháng 8 năm 1945
 - d) Trước cách mạng tháng 5 năm 1945
18. Cụm từ "dân chủ" được đưa lên trước cụm từ "công bằng" trong văn kiện của Đại hội lần thứ mấy?

- a) Đại hội IV
 - b) Đại hội VII
 - c) Đại hội XI
 - d) Đại hội XIII
19. Chỉ ra các kiểu nhà nước trong lịch sử nhân loại.
- a) Chủ nô, phong kiến, tư sản, vô sản
 - b) Quý tộc, đế quốc, dân chủ, tự do
 - c) Phong kiến, tư bản, quân chủ, dân chủ
 - d) Vương quốc, đế quốc, tinh thần, tưởng tượng
20. Căn cứ vào tính chất của quyền lực nhà nước, nhà nước xã hội chủ nghĩa có những chức năng gì?
- a) Cung cấp dịch vụ công và quản lý tài nguyên
 - b) Cung cấp an ninh và phát triển kinh tế
 - c) Cung cấp giáo dục và chăm sóc sức khỏe
 - d) Cn giai cấp, cn xã hội
21. Chỉ ra luận điểm không đúng với quan điểm của Mác Lênin về dân chủ?
- a) Mỗi nền dân chủ độc lập và không có tính kế thừa
 - b) Dân chủ là cơ sở của quyền lực
 - c) Dân chủ phải được thực hiện qua đại diện
 - d) Dân chủ phải được thực hiện trực tiếp
22. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa chính thức được xác lập khi nào?
- a) Cách mạng tháng 10 Nga thành công
 - b) Cách mạng Pháp
 - c) Cách mạng Mỹ
 - d) Cách mạng tháng 8 Nga
23. Theo quan điểm của nhà chủ nghĩa xã hội khoa học, vấn đề giai cấp và dân tộc được thể hiện như thế nào?
- a) Quan hệ phụ thuộc
 - b) Quan hệ đối lập
 - c) Quan hệ biện chứng
 - d) Quan hệ đồng thuận
24. Chỉ ra vai trò vị trí của văn hóa trong chủ nghĩa xã hội?
- a) Nền tảng tinh thần của xã hội, động lực...
 - b) Phương tiện truyền thông
 - c) Hệ thống giáo dục
 - d) Phương tiện truyền thông và giáo dục
25. Theo Lenin, chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản là chính quyền như thế nào?
- a) Đàm phán và thỏa hiệp
 - b) Giành được bằng bạo lực cách mạng
 - c) Quyết định dân chủ
 - d) Thống nhất dân chủ
26. Theo Lenin, mục tiêu cao nhất cuối cùng của những cải tổ xã hội là gì?
- a) Làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu
 - b) Phát triển kinh tế
 - c) Thống nhất dân chủ
 - d) Giành quyền lực

27. "Quá độ trực tiếp" là gì?
- a) Quá độ đi lên CNXH từ các nước TB phát triển cao đi lên xây dựng CNXH
 - b) Sự tham gia trực tiếp của quần chúng vào quản lý quyền lực
 - c) Sự tham gia trực tiếp của tư bản vào quản lý quyền lực
 - d) Sự tiếp cận trực tiếp của quần chúng vào quyền lực
28. Điền vào chỗ trống: Thay cho xã hội tư bản với những giai cấp sẽ xuất hiện những liên kết... là điều kiện?
- a) Mỗi người vì mọi người
 - b) Mỗi gia đình vì mọi gia đình
 - c) Mỗi công dân vì mọi công dân
 - d) Mỗi công dân vì mọi người
29. Xác định điều kiện chính trị xã hội dẫn đến sự ra đời của xã hội chủ nghĩa?
- a) Do mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản và vô sản
 - b) Do sự thống nhất của dân chủ
 - c) Do sự phát triển của công nghiệp
 - d) Do sự phát triển của nền kinh tế
30. Xác định điều kiện kinh tế xã hội dẫn đến sự ra đời của chủ nghĩa xã hội?
- a) Lực lượng sản xuất
 - b) Sự phân công lao động
 - c) Sự phát triển của thị trường
 - d) Sự phát triển của kinh tế
31. Các nhà sáng lập ra chủ nghĩa xã hội khoa học đã tiếp cận xã hội loài người qua sự phát triển của?
- a) Các hình thái kinh tế xã hội
 - b) Các hình thái chính trị xã hội
 - c) Các hình thái văn hóa xã hội
 - d) Các hình thái quan hệ xã hội
32. Giải thích xu hướng trung lưu hóa của giai cấp công nhân?
- a) Cổ phần hóa
 - b) Tăng cường quyền lợi của công nhân
 - c) Sự gia tăng của giai cấp tư sản
 - d) Đổi mới công nghệ sản xuất
33. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân thể hiện trên nội dung văn hóa tư tưởng là gì?
- a) củng cố ý thức hệ tiên tiến của giai cấp công nhân
 - b) Khám phá tri thức khoa học
 - c) Bảo vệ truyền thống văn hóa
 - d) Thúc đẩy sự đa dạng văn hóa
34. Theo phương diện kinh tế xã hội, giai cấp công nhân được xác định là gì?
- a) Đại công nghiệp
 - b) Nông dân
 - c) Công nhân tự do
 - d) Thương binh
35. Chủ nghĩa xã hội khoa học ra đời trong điều kiện kinh tế - xã hội nào?
- a) Thời kỳ cách mạng công nghiệp
 - b) Thời kỳ phát triển nông nghiệp
 - c) Thời kỳ hậu chiến tranh

- d) Thời kỳ khủng hoảng kinh tế
36. Sự phát triển mạnh của phương thức sản xuất tư bản và sự lớn mạnh của giai cấp công nhân liên quan đến điều gì?
- a) Sự gia tăng của tư sản
 - b) Sự phát triển của nông nghiệp
 - c) Sự thay đổi trong hệ thống giáo dục
 - d) Sự phát triển của công nghiệp
37. Tác phẩm nào đánh dấu sự chuyển biến lập trường tư tưởng từ duy tâm sang duy vật của Các Mác?
- a) Góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hêghen - Lời nói đầu
 - b) Quốc trường luận
 - c) Luận về tri thức
 - d) Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản
38. Trong khoa học tự nhiên, vào giữa thế kỷ XIX, những phát minh “vạch thời đại” nào trong vật lý học và sinh học đã tạo ra những đột phá có tính cách mạng?
- a) Định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng
 - b) Học thuyết tiến hóa
 - c) Học thuyết tế bào
 - d) Định luật vận tốc ánh sáng
39. Tác phẩm nào đã đánh dấu sự ra đời của Chủ nghĩa xã hội khoa học?
- a) Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản
 - b) Quốc trường luận
 - c) Luận về tri thức
 - d) Luận về chính trị
40. Ai là người sáng lập ra Chủ nghĩa xã hội khoa học?
- a) C.Mác và Ph. Ăngghen
 - b) Lê Nin và Ph. Ănggh
 - c) K. Mác và Ph. Ăngghen
 - d) V.I.Lênin
41. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân do các yếu tố khách quan nào quy định?
- a) Do địa vị kinh tế - xã hội và địa vị chính trị - xã hội của giai cấp công nhân quy định.
 - b) Do sự phát triển của công nghiệp.
 - c) Do sự gia tăng của tư sản.
 - d) Do sự thay đổi trong hệ thống giáo dục.
42. Điểm khác biệt của giai cấp công nhân hiện đại so với công nhân thế kỷ XIX là gì?
- a) Có xu hướng trí tuệ hóa.
 - b) Có xu hướng tư duy cổ điển.
 - c) Có xu hướng tăng cường vật chất.
 - d) Có xu hướng duy vật hóa.
43. “Xây dựng hệ giá trị mới: lao động, công bằng, dân chủ, bình đẳng, tự do” thuộc nội dung nào về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân?
- a) Văn hóa, tư tưởng.
 - b) Khoa học tự nhiên.
 - c) Kinh tế, chính trị.
 - d) Xã hội, văn hóa.

44. C.Mác và Ph.Ăngghen nhấn mạnh rằng: “Các ... đều suy tàn và tiêu vong cùng với sự phát triển của đại công nghiệp, còn ... lại là sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp”. Điền vào dấu ...
- a) giai cấp khác / giai cấp vô sản.
 - b) giai cấp tư sản / giai cấp công nhân.
 - c) giai cấp nông dân / giai cấp tư sản.
 - d) giai cấp công nhân / giai cấp nông dân.
45. Tác phẩm Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản đã đánh dấu sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học.
- a) Đúng
 - b) Sai
46. Ai là người đã đưa chủ nghĩa xã hội từ khoa học, lý luận thành hiện thực?
- a) V.I.Lênin
 - b) C.Mác và Ph.Ăngghen
 - c) Lê Nin và Ph.Ăngghen
 - d) K. Mác và Ph.Ăngghen
47. Phong trào đấu tranh nào là tiền đề xã hội đưa đến sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học?
- a) Phong trào hiến chương ở Anh những năm 30-40 của thế kỷ XIX
 - b) Phong trào công nhân dệt ở thành phố Xi-lê-di (Đức)
 - c) Phong trào của công nhân dệt thành phố Li-ông (Pháp)
 - d) Tất cả các phong trào trên
48. Xác định nội dung thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội?
- a) Là thời kỳ cải tạo cách mạng sâu sắc, triệt để trên tất cả các lĩnh vực, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, xây dựng từng bước cơ sở vật chất- kỹ thuật và đời sống tinh thần của chủ nghĩa xã hội. Đó là thời kỳ lâu dài và gian khổ.
 - b) Là thời kỳ chuyển biến từ chế độ tư hữu cá nhân sang chế độ tư hữu tập thể.
 - c) Là thời kỳ phát triển của chủ nghĩa xã hội trong lịch sử nhân loại.
 - d) Là thời kỳ chuyển biến từ chế độ nông nghiệp sang chế độ công nghiệp.
49. Ai là người đã đưa chủ nghĩa xã hội từ khoa học, lý luận thành hiện thực?
- a) V.I.Lênin
 - b) C.Mác và Ph. Ăngghen
 - c) Lê Nin và Ph. Ănggh
 - d) K. Mác và Ph. Ăngghen
50. Phong trào đấu tranh nào là tiền đề xã hội đưa đến sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học?
- a) Phong trào hiến chương ở Anh những năm 30-40 của thế kỷ XIX
 - b) Phong trào công nhân dệt ở thành phố Xi-lê-di (Đức)
 - c) Phong trào của công nhân dệt thành phố Li-ông (Pháp)
 - d) Tất cả các phong trào trên
51. Xác định nội dung thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội?
- a) Là thời kỳ cải tạo cách mạng sâu sắc, triệt để trên tất cả các lĩnh vực, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, xây dựng từng bước cơ sở vật chất- kỹ thuật và đời sống tinh thần của chủ nghĩa xã hội. Đó là thời kỳ lâu dài và gian khổ.
 - b) Là thời kỳ chuyển biến từ chế độ tư hữu cá nhân sang chế độ tư hữu tập thể.
 - c) Là thời kỳ phát triển của chủ nghĩa xã hội trong lịch sử nhân loại.

- d) Là thời kỳ chuyển biến từ chế độ nông nghiệp sang chế độ công nghiệp.
52. Làm sáng tỏ luận điểm quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa?
- a) Là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa.
 - b) Là bỏ qua sự phát triển của tư bản chủ nghĩa.
 - c) Là bỏ qua quá trình cải cách xã hội.
 - d) Là bỏ qua quá trình chuyển đổi từ nông nghiệp sang công nghiệp.
53. Phân tích thực chất thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội?
- a) Là thời kỳ cải biến cách mạng từ xã hội tiền tư bản chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa sang xã hội xã hội chủ nghĩa.
 - b) Là thời kỳ chuyển đổi từ chế độ tư hữu cá nhân sang chế độ tư hữu tập thể.
 - c) Là thời kỳ phát triển của chủ nghĩa xã hội trong lịch sử nhân loại.
 - d) Là thời kỳ chuyển đổi từ chế độ nông nghiệp sang chế độ công nghiệp.
54. Xác định các hình thức quá độ cơ bản trong lịch sử?
- a) Quá độ trực tiếp, quá độ gián tiếp.
 - b) Quá độ từ nông nghiệp sang công nghiệp, quá độ từ tư hữu cá nhân sang tư hữu tập thể.
 - c) Quá độ từ chế độ tư bản chủ nghĩa sang chế độ xã hội chủ nghĩa, quá độ từ xã hội tiền tư bản chủ nghĩa sang xã hội xã hội chủ nghĩa.
 - d) Quá độ từ chế độ nô lệ sang chế độ tư hữu cá nhân, quá độ từ tư hữu cá nhân sang tư hữu tập thể.
55. Chọn một trong những đáp án sau và điền vào dấu ... để thành một nhận định của V.I.Lênin: với sự giúp đỡ của giai cấp vô sản các nước tiên tiến, các nước lạc hậu có thể tiến tới chế độ xô - viết, và qua những giai đoạn phát triển nhất định, tiến tới chủ nghĩa cộng sản
- a) không phải trải qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa.
 - b) không phải trải qua giai đoạn phát triển nông nghiệp.
 - c) không phải trải qua giai đoạn phát triển công nghiệp.
 - d) không phải trải qua giai đoạn phát triển xã hội chủ nghĩa.
56. Bản chất nền kinh tế của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa được thể hiện?
- a) Chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu và thực hiện chế độ phân phối lợi ích theo kết quả lao động là chủ yếu.
 - b) Chế độ tư bản chủ nghĩa.
 - c) Chế độ nô lệ.
 - d) Chế độ tư hữu cá nhân.
57. Với tư cách là một hình thái nhà nước, một chế độ chính trị thì trong lịch sử nhân loại cho đến nay những chế độ nào sau đây có nền dân chủ?
- a) Chiếm hữu nô lệ.
 - b) Tư bản chủ nghĩa.
 - c) Xã hội chủ nghĩa.
 - d) Quân chủ.
58. Dân chủ là một phạm trù chính trị trong trường hợp nào?
- a) Dân chủ gắn liền với các hình thức tổ chức nhà nước của giai cấp cầm quyền.
 - b) Dân chủ gắn liền với các hình thức tổ chức nhà nước của giai cấp vô sản.
 - c) Dân chủ gắn liền với các hình thức tổ chức nhà nước của giai cấp tư sản.
 - d) Dân chủ gắn liền với các hình thức tổ chức nhà nước của giai cấp nông dân.

59. Trên phương diện chế độ xã hội và trong lĩnh vực chính trị, dân chủ là gì?
- a) Một hình thức hay hình thái nhà nước, là chính thể dân chủ hay chế độ dân chủ.
 - b) Một hình thức tổ chức xã hội.
 - c) Một hình thức tổ chức chính trị.
 - d) Một hình thức tổ chức kinh tế.
60. Khi coi dân chủ là một thể chế chính trị, một chế độ xã hội, Hồ Chí Minh đã khẳng định điều gì?
- a) Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là nhân dân là người chủ, mà Chính phủ là người đầy tớ trung thành của nhân dân.
 - b) Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là Chính phủ là người chủ, mà nhân dân là người đầy tớ trung thành của Chính phủ.
 - c) Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là Chính phủ là người chủ, mà nhân dân là người chủ.
 - d) Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là nhân dân là người chủ, mà Chính phủ là người đầy tớ trung thành của nhân dân.
61. Căn cứ vào tính chất của quyền lực nhà nước, chức năng của nhà nước được chia thành?
- a) Chức năng giai cấp và chức năng xã hội.
 - b) Chức năng chính trị và chức năng kinh tế.
 - c) Chức năng xã hội và chức năng văn hóa.
 - d) Chức năng chính trị và chức năng xã hội.
62. Căn cứ vào lĩnh vực tác động của quyền lực nhà nước, chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa được chia thành?
- a) Chức năng chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.
 - b) Chức năng chính trị, kinh tế, văn hóa, quân sự.
 - c) Chức năng chính trị, kinh tế, xã hội, quân sự.
 - d) Chức năng chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục.
63. Xác định một trong những đặc trưng của nhà nước xã hội chủ nghĩa?
- a) Công cụ cơ bản để thực hiện quyền lực của nhân dân lao động.
 - b) Công cụ cơ bản để thực hiện quyền lực của tư sản.
 - c) Công cụ cơ bản để thực hiện quyền lực của quân đội.
 - d) Công cụ cơ bản để thực hiện quyền lực của quan lại.
64. Nhà nước xã hội chủ nghĩa quản lý xã hội chủ yếu bằng?
- a) Hiến pháp, pháp luật.
 - b) Quân đội, cảnh sát.
 - c) Quyết định của lãnh đạo.
 - d) Quyền lực của tư sản.
65. Nhà nước xã hội chủ nghĩa mang bản chất của giai cấp nào sau đây?
- a) Giai cấp công nhân.
 - b) Giai cấp tư sản.
 - c) Giai cấp nông dân.
 - d) Giai cấp quan lại.